

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2018/HSST
Ngày: 18/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: **Ông Trương Thanh Toàn.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Văn Đoạt

2. Ông: Phạm Văn Tài.

Thư ký ghi Biên bản phiên Tòa: **Bà Nguyễn Thị Thành Minh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên Tòa: Ông **Lê Thành Thủ** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên Tòa xét xử Sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số: 22/2018/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo.

1. Đỗ Văn P, Sinh năm 1997; Tên gọi khác: Tý; Trú Tại: Tổ 9, ấp Mỹ Thái, xã Mỹ Thái, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 02/12; Con ông: Đỗ Văn Hóa và bà Nguyễn Thị Hiếu; Bị cáo có vợ và 01 con, Sinh năm 2006; Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 10 tháng 6 năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xử phạt 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 04 tháng 9 năm 2015.

- Ngày 04 tháng 5 năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 03 tháng 01 năm 2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 01 năm 2018 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

Anh Đinh Văn N (tên gọi khác **Út**), Sinh năm 1982 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp Hiệp Lợi, xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Đặng Thị kim Loan, Sinh năm 1980 (Vắng mặt).

2. Anh Đinh Văn Lợi, Sinh năm 1973 (Có mặt).

3. Bà Phạm Thị Thưa, Sinh năm 1966 (Vắng mặt).

4. Chị Nguyễn Thị Mỹ Dung, Sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 4, ấp Hiệp Lợi, xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đỗ Văn P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Đỗ Văn P đã có hai tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội, cụ thể: Vào ngày 03 tháng 01 năm 2018, bị cáo P sau khi chấp hành hình phạt tại Trại giam kênh 7 thuộc địa bàn huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang đi bộ về nhà ở ấp Mỹ Thái, xã Mỹ Thái, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 07 giờ ngày 07 tháng 01 năm 2018 bị cáo P đi đến đoạn đường thuộc khu vực tổ 8, ấp Hiệp Lợi, xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Bị cáo P nhìn thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 68M3 – 6189 của anh Đinh Văn N đậu ở bờ kênh không có người trông coi, nên bị cáo liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. Bị cáo P liền dẫn xe mô tô 68M3 - 6189 ra đường lộ, sau đó bị cáo ngồi lên xe và đạp cần khởi động nhưng xe khóa điện không nổ máy. P nhìn thấy bà Phan Thị Thưa đang hái khổ qua gần đó thì dẫn xe đến chỗ bà Thưa hỏi mượn tu vít để mở khóa xe. Bà Thưa

nói về nhà tìm thì bị cáo P dựng xe ở mé đường rồi đi theo bà Thưa. Bị cáo đi vào nhà bà Thưa tìm kiếm nhưng không thấy tu vít sau đó đi lại chỗ dựng xe. Lúc này có chị Đặng Thị Kim Loan nhìn thấy P dẫn xe của anh N nên điện thoại báo cho chị dâu của anh N tên Nguyễn Thị Mỹ Dung biết. Sau đó chị Dung điện thoại cho anh ruột của anh N tên Đinh Văn Lợi. Anh Lợi nghe tin đã chạy đến bắt giữ P cùng tang vật sau đó giao cho Công an xã Mỹ Hiệp Sơn đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KLĐGTS ngày 12/01/2018 của Hội đồng thẩm định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hòn Đất đã kết luận giá trị sử dụng còn lại của chiếc xe mô tô biển số 68M3 – 6189 là 7.000.000đ.

- Về vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã thu giữ: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA (JUPITER MX), màu đen – xám – bạc, số máy 5B93 - 024464, số khung B9307Y024464, biển số 68M3 – 6189 đứng tên anh Đinh Văn N.

- Về trách nhiệm dân sự: anh Đinh Văn N đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT - VKS, ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang bị cáo Đỗ Văn P bị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại Tòa, sau khi phân tích tính chất mức độ, hậu quả mà hành vi của các bị cáo đã gây ra. Đại diện Viện kiểm sát đã giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố về tội danh cũng như điều luật đã áp dụng.

Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Mức án đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn P từ 36 đến 42 tháng tù.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã thu giữ: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu đen – Xám – Bạc biển kiểm soát 68M3 - 6189 đã trả lại cho anh Đinh Văn N là chủ sở hữu tiếp tục sử dụng.

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo giống như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo được thể hiện vào khoảng 07 giờ ngày 07 tháng 01 năm 2018, tại ấp Hiệp Lợi, xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Đỗ Văn P lợi dụng lúc anh Đinh Văn N là chủ tài sản sơ hở trong việc quản lý, bị cáo đã trộm cắp chiếc xe biển kiểm soát 68M3 - 6189 của anh N, trị giá chiếc xe là 7.000.000đ, mục đích của bị cáo nhằm chiếm đoạt chiếc xe bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trong khi đó bị cáo có hai tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội".

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy lời khai của bị cáo Đỗ Văn P tại phiên Tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các Biên bản hoạt động điều tra, Biên bản ghi lời khai bị cáo, người làm chứng, biên bản hiện trường và biên bản thu giữ vật chứng...

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên Tòa hôm nay, xét có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đỗ Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn P là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi và trí tuệ, lẽ ra bị cáo phải tìm việc làm để lao động tạo ra của cải nuôi sống bản thân và gia đình, giúp ích cho xã hội. Nhưng do lười biếng không chịu lao động, không chịu làm ăn chân chính mà đi tìm kiếm xem ai có tài sản quản lý sơ hở thì trộm cắp để bán lấy tiền phục vụ cho bản thân, từ đó dẫn đến bị cáo phạm tội như ngày hôm nay. Hậu quả từ hành vi trộm cắp của bị cáo đã gây tác động xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang lo sợ và làm bất ổn đến cuộc sống của người dân. Trong khi đó bị cáo đã có hai tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, lẽ ra sau khi chấp hành xong các hình phạt của các bản án trước, thì bị cáo phải biết ăn năn hối cải mà trở thành người tốt, nhưng bị cáo không làm như vậy mà vẫn tiếp tục phạm tội, bị cáo có hai tiền án chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội lần này là thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, nên bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra.

[5] Tuy nhiên tại phiên Tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, tài sản bị cáo trộm cắp giá trị không lớn, nên cũng xem đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về vật chứng trong vụ án gồm : 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA (JUPITER MX), màu đen – xám – bạc, số máy 5B93-024464, số khung B9307Y024464, biển số 68M3 – 6189. Anh Đinh Văn N đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Đỗ Văn P phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn P phạm tội " Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 53 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn P 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07 tháng 01 năm 2018.

2. Về tang vật vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA (JUPITER MX), màu đen – xám – bạc, số máy 5B93-024464, số khung B9307Y024464, biển số 68M3 – 6189. Anh Đinh Văn N đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

3. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Văn P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai có mặt bị cáo, bị hại. Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Hòn Đất;
- Nhà tạm giữ - CA Hòn Đất;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Trương Thanh Toàn